



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.01S.2025.1591>

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN TÂN THẠNH, TỈNH LONG AN

Trần Đại Nghĩa¹ và Nguyễn Ngọc Chứ^{2*}

¹*Khoa Giáo dục chính trị - Quản lý Giáo dục, Trường Sư phạm,
Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

²*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ, Email: nnchu95@gmail.com*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: ...; Ngày nhận chỉnh sửa: ...; Ngày duyệt đăng: ...

Tóm tắt

Kỹ năng sống là những kỹ năng thiết yếu giúp học sinh ứng phó hiệu quả với các tình huống trong cuộc sống, đồng thời vận dụng tích cực kiến thức đã học vào thực tiễn. Tuy nhiên, việc giáo dục kỹ năng sống hiện nay vẫn chưa được các trường tiểu học chú trọng đúng mức. Bài viết này trình bày kết quả khảo sát thực trạng công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học thuộc huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Nghiên cứu được thực hiện với sự tham gia của 296 đối tượng là cán bộ quản lý, giáo viên từ 10 trường tiểu học trong huyện, thông qua các phương pháp như khảo sát bằng phiếu hỏi, phỏng vấn sâu và phân tích thống kê. Dữ liệu thu thập được xử lý theo thang đo Likert 5 mức độ; kết quả phỏng vấn được mã hóa để phân tích định tính, đồng thời sử dụng phần mềm Excel để tính toán điểm trung bình, thứ hạng. Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác quản lý giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học trong khu vực còn nhiều hạn chế ở các khâu như xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra giám sát và phối hợp với các lực lượng liên quan. Những phát hiện này là cơ sở quan trọng để các hiệu trưởng đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Từ khóa: *Giáo dục, học sinh tiểu học, hoạt động giáo dục, kỹ năng sống, quản lý, trường tiểu học.*

Trích dẫn: Trần, Đ. N., & Nguyễn, N. C. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(01S), 285-296. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.01S.2025.1591>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT MANAGEMENT OF LIFE SKILLS EDUCATION FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS IN TAN THANH DISTRICT, LONG AN PROVINCE

Tran Dai Nghia¹ and Nguyen Ngoc Chu^{2*}

*¹Faculty of Political Education and Educational Management, School of Education,
Dong Thap University, 870000, Vietnam*

²Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

**Corresponding author, Email: nnchu95@gmail.com*

Article history

Received: ...; Received in revised form: ...; Accepted: ...

Abstract

Life skills are essential competencies that enable students to effectively cope with real-life situations while actively applying the knowledge they have acquired in practical contexts. However, life skills education has not yet received adequate attention in many primary schools. This article presents the results of a survey on the current state of life skills education management for students at primary schools in Tan Thanh District, Long An Province. The study involved 296 participants, including school administrators and teachers from 10 primary schools in the district. Data were collected using questionnaires, in-depth interviews, and statistical analysis. The questionnaire data were processed on a 5-point Likert scale. Meanwhile, interview results were coded for qualitative analysis, and Excel software was used to calculate average scores and rankings. The research findings indicate that the management of life skills education in the surveyed schools is still limited in areas such as planning, implementation, direction, supervision, and collaboration with relevant stakeholders. These findings provide a critical basis for school principals to propose appropriate management solutions, thereby contributing to improving the overall quality of education for students.

Keywords: *Education, educational activities, life skills, management, primary school students, primary school.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh giáo dục hướng tới mục tiêu phát triển con người toàn diện, lấy người học làm trung tâm và đề cao năng lực thích ứng với sự thay đổi của xã hội hiện đại, giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) đóng vai trò thiết yếu trong quá trình phát triển toàn diện của học sinh (HS), giúp các em không chỉ nâng cao khả năng tự lập, giao tiếp, làm việc nhóm mà còn biết cách xử lý hiệu quả các tình huống khó khăn trong học tập và cuộc sống. Việc trang bị kỹ năng sống còn góp phần tích cực trong việc xây dựng thái độ sống tích cực, ý thức trách nhiệm và tinh thần hợp tác, những phẩm chất quan trọng của công dân trong thời đại mới. Thực tiễn giáo dục cho thấy, GDKNS có tác động trực tiếp đến sự phát triển nhân cách, năng lực tự chủ và khả năng thích ứng của HS trước những biến động xã hội. Do đó, nội dung này đã và đang nhận được sự chú ý nghiên cứu từ đông đảo giới học thuật trong nước và quốc tế. Có thể kể đến một số công trình tiêu biểu như:

Delors (1996) đã công bố một báo cáo quan trọng với tựa đề *Learning: The Treasure Within* (dịch tiếng Việt là *Học tập: Một tài sản tiềm ẩn*). Trong báo cáo này, ông đưa ra bốn trụ cột cơ bản của giáo dục, bao gồm: học để biết, học để làm, học để cùng chung sống và học để tự khẳng định bản thân.

Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc đã giới thiệu chương trình GDKNS, trong đó xác định một số kỹ năng cốt lõi như: kỹ năng tự nhận thức, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng đặt mục tiêu và kỹ năng thể hiện sự kiên định (UNICEF, 1996).

Theo *Khung hành động Dakar* của Diễn đàn Giáo dục Thế giới (World Education Forum, 2000) đã nhấn mạnh rằng các quốc gia được khuyến nghị đảm bảo sự tiếp cận bình đẳng của người học đối với chương trình GDKNS và học tập phù hợp. Ngoài ra, mục tiêu thứ sáu trong tài liệu này cũng nhấn mạnh rằng việc đánh giá chất lượng giáo dục cần bao quát đầy đủ các yếu tố, đặc biệt là năng lực đọc, viết và các kỹ năng sống thiết yếu của người học.

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế cho rằng những HS được rèn luyện tốt về các kỹ năng như tự nhận thức, kiểm soát cảm xúc, giao tiếp và hợp tác không chỉ đạt kết quả học tập cao hơn mà còn ít gặp căng thẳng, lo âu trong môi trường học đường (OECD, 2021).

Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc nhấn mạnh rằng, bên cạnh các kỹ năng truyền thống như tư duy phản biện, sáng tạo, quản lý cảm xúc và làm việc nhóm, HS cần được trang bị kỹ năng số như sử dụng công nghệ một cách an toàn, đánh giá thông tin trên Internet một cách chính xác và có trách nhiệm với dấu vết số của mình (UNESCO, 2022).

Nguyễn (2010) đã làm rõ mối liên hệ chặt chẽ giữa GDKNS và giáo dục giá trị sống, nhấn mạnh rằng hai lĩnh vực này bổ trợ cho nhau trong việc hình thành nhân cách toàn diện cho HS.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022) đã ban hành *Tài liệu hướng dẫn thực hiện các hoạt động GDKNS và giáo dục ngoài giờ lên lớp tại các cơ sở giáo dục phổ thông*, nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục phổ thông triển khai hiệu quả các hoạt động GDKNS phù hợp với mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Theo Trần (2023) cho rằng trong bối cảnh đổi mới giáo dục, công tác quản lý GDKNS không chỉ dừng lại ở việc tổ chức các hoạt động rèn kỹ năng đơn lẻ mà cần được thiết kế theo định hướng phát triển năng lực, giúp HS vận dụng linh hoạt kỹ năng sống vào các tình huống thực tiễn.

Thực tiễn cho thấy, trong thời gian qua đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề quản lý hoạt động GDKNS cho HS ở các địa phương trên cả nước. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có nghiên cứu nào tập trung khảo sát một cách toàn diện và có hệ thống về thực trạng

cũng như đề xuất các giải pháp quản lý phù hợp đối với hoạt động này tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Trong bối cảnh Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đang được triển khai sâu rộng với trọng tâm là phát triển phẩm chất và năng lực toàn diện cho HS, GDKNS ngày càng khẳng định vai trò thiết yếu, đòi hỏi phải được tổ chức và quản lý một cách bài bản, khoa học và gắn với thực tiễn giáo dục tại địa phương. Vì vậy, việc nghiên cứu thực tiễn công tác quản lý GDKNS tại địa phương không chỉ mang tính cấp thiết mà còn có ý nghĩa trong việc định hướng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS tiểu học tại huyện Tân Thạnh trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Khái quát về tổ chức khảo sát thực trạng

Tác giả đã tiến hành khảo sát 296 đối tượng là cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) tại 10 trường tiểu học thuộc huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An thông qua các phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi và phỏng vấn. Nội dung của khảo sát tập trung vào bốn chức năng quản lý cơ bản. Nghiên cứu này được thực hiện tại một số trường tiểu học trên địa bàn huyện Tân Thạnh, bao gồm: Hậu Thạnh Đông, Bắc Hòa, Tân Thành, Tân Lập, Tân Ninh, Nhơn Ninh A, Nhơn Ninh B, Nhơn Hòa, Thị Trấn Tân Thạnh và Kiến Bình.

Thời gian khảo sát: Từ tháng 1/2025 đến tháng 5/2025.

Nhằm đánh giá kết quả khảo sát, tác giả nghiên cứu sử dụng thang đo Likert 5 điểm. Dựa vào giá trị trung bình, kết quả được phân loại thành 5 mức độ: Kém từ 1,0 đến dưới 1,8; Yếu từ 1,8 đến dưới 2,6; Trung bình từ 2,6 đến dưới 3,4; Khá từ 3,4 đến dưới 4,2 và Tốt từ 4,2 đến 5,0. Các nội dung khảo sát được sắp xếp theo thứ tự giảm dần của giá trị điểm trung bình (ĐTB), trong đó hạng 1 tương ứng với nội dung có ĐTB cao nhất.

Dữ liệu thu thập được xử lý bằng phần mềm Microsoft Excel, nhằm tính toán ĐTB theo các mức độ đã xây dựng trong phiếu khảo sát.

Ngoài ra, nhóm nghiên cứu còn tiến hành phỏng vấn sâu một số CBQL và GV có kinh nghiệm trong công tác GDKNS cho HS để thu thập thêm thông tin định tính, bổ trợ cho kết quả khảo sát.

2.2. Tổng quan về quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học

Giáo dục kỹ năng sống đóng vai trò thiết yếu trong chương trình giáo dục bậc tiểu học, góp phần hỗ trợ HS phát triển toàn diện cả về năng lực lẫn phẩm chất. Quản lý hoạt động GDKNS trong nhà trường tiểu học là quá trình tổ chức, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục nhằm trang bị cho HS những kỹ năng thiết yếu để thích nghi với cuộc sống và học tập hiệu quả. Đây là một quá trình mang tính chất hệ thống, liên tục và chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như chương trình giáo dục phổ thông, đội ngũ GV, điều kiện cơ sở vật chất và đặc điểm tâm sinh lý HS.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS được quy định tại Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, việc quản lý hoạt động GDKNS ngày càng được chú trọng và cần đổi mới về nội dung lẫn phương pháp. Người CBQL đặc biệt là hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn có vai trò then chốt trong việc lập kế hoạch, phân công, tổ chức thực hiện, hỗ trợ GV, xây dựng môi trường học tập tích cực và giám sát quá trình triển khai hoạt động GDKNS một cách hiệu quả.

Quản lý hoạt động GDKNS ở tiểu học không chỉ dừng lại ở việc tổ chức các tiết học lồng ghép kỹ năng sống, mà còn mở rộng đến các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt lớp và các hoạt động cộng đồng. Để hoạt động GDKNS đạt hiệu quả, đội ngũ GV và CBQL cần có sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm tâm lý lứa tuổi HS tiểu học, có năng

lực tổ chức các hoạt động giáo dục phong phú, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

Bên cạnh đó, việc quản lý GDKNS cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, nhằm tạo ra môi trường thống nhất, hỗ trợ HS hình thành và rèn luyện kỹ năng sống một cách tự nhiên và bền vững. Hiệu trưởng nhà trường đóng vai trò định hướng chiến lược, quy hoạch và bồi dưỡng đội ngũ GV, trong khi tổ trưởng chuyên môn giữ vị trí nòng cốt trong việc triển khai và điều phối các hoạt động chuyên môn liên quan đến GDKNS. Ngoài ra, cần có các điều kiện hỗ trợ như tài liệu hướng dẫn, cơ sở vật chất phù hợp, chế độ khuyến khích và đánh giá thường xuyên để nâng cao hiệu quả quản lý.

Tổng quan cho thấy, quản lý hoạt động GDKNS trong các trường tiểu học cần được xem là một nhiệm vụ chiến lược, đòi hỏi sự quan tâm đầu tư đúng mức về nhân lực, vật lực và phương pháp tổ chức thực hiện, nhằm góp phần hình thành thể hệ HS phát triển toàn diện, thích ứng tốt với cuộc sống hiện đại.

2.3. Kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

2.3.1. Thực trạng nhận thức về sự cần thiết của quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

Bảng 1. Kết quả khảo sát nhận thức về sự cần thiết của quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá		ĐTB chung	Thứ hạng
		CBQL	GV		
1	Đảm bảo sự phát triển toàn diện cho HS	2,91	2,93	2,92	1
2	Góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện của HS về mặt tư duy, cảm xúc cũng như hành vi	2,87	2,91	2,89	2
3	Đẩy mạnh việc rèn luyện đạo đức, hình thành lối sống tích cực và trang bị kỹ năng sống cho HS	2,70	2,81	2,76	4
4	Thúc đẩy giáo dục lý tưởng cách mạng, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và xây dựng lối sống lành mạnh cho HS	2,64	2,65	2,65	5
5	Tạo môi trường thuận lợi để HS rèn luyện và nâng cao những kỹ năng thiết yếu như tự phục vụ, giao tiếp, xử lý tình huống và quản lý cảm xúc...	2,78	2,85	2,82	3

Kết quả khảo sát tại Bảng 1 cho thấy: CBQL và GV các trường tiểu học tại huyện Tân Thạnh có nhận thức tương đối về sự cần thiết của việc quản lý hoạt động GDKNS cho HS, với ĐTB chung dao động từ 2,65 đến 2,92 (trên thang điểm 5). Trong đó, nội dung “Đảm bảo sự phát triển toàn diện cho HS” là nội dung được sự quan tâm và đạt ĐTB cao nhất (2,92 điểm), cho thấy sự thống nhất trong nhận thức về vai trò then chốt của GDKNS đối với sự phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và xã hội của HS tiểu học. Ngoài ra, các nội dung như “Góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện của HS về mặt tư duy, cảm xúc cũng như hành vi” (2,89 điểm) và “Tạo điều kiện cho HS thực hành và phát triển các kỹ năng quan trọng như tự phục vụ, giao tiếp, giải quyết vấn đề, kiểm soát cảm xúc...” (2,82 điểm) cũng nhận được sự đánh giá cao. Điều này phản ánh sự quan tâm rõ rệt của đội ngũ CBQL và GV đối với việc hình thành năng lực thực tiễn và phẩm chất cá nhân cho HS thông qua các hoạt động GDKNS.

Tuy nhiên, các nội dung liên quan đến giáo dục đạo đức, lý tưởng sống và lối sống tích cực như “Đẩy mạnh việc rèn luyện đạo đức, hình thành lối sống tích cực và trang bị kỹ năng sống cho HS” hay “Thúc đẩy giáo dục lý tưởng cách mạng, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và xây dựng lối sống lành mạnh cho HS” ít nhận được sự quan tâm và có mức đánh giá thấp hơn, với ĐTB chỉ đạt từ 2,64 đến 2,76. Điều này cho thấy, nhận thức của một bộ phận CBQL và GV vẫn còn chưa đầy đủ về sự cần thiết của GDKNS cũng như mối liên hệ chặt chẽ giữa kỹ năng sống và việc bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, lý tưởng sống cho HS.

Qua trao đổi với thầy V, hiệu trưởng một trường tiểu học về vấn đề này, thầy cho biết: “Tôi nhận thấy quản lý hoạt động GDKNS cho HS là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần hình thành những phẩm chất và năng lực cần thiết cho các em. Tuy nhiên, hiện nay nhận thức của một bộ phận CBQL và GV vẫn chưa thật sự đầy đủ, đặc biệt là trong việc lồng ghép các giá trị sống, lý tưởng sống vào nội dung giáo dục”. Thực tiễn này đòi hỏi cần đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, tập huấn và nâng cao nhận thức cho CBQL và GV, nhất là trong việc tích hợp các nội dung về giáo dục giá trị sống, lý tưởng sống vào quá trình GDKNS.

2.3.2. Thực trạng về lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

Bảng 2. Kết quả khảo sát về lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá		ĐTB chung	Thứ hạng
		CBQL	GV		
1	Xác định thực trạng, điểm mạnh, điểm yếu trong hoạt động GDKNS cho HS	2,84	2,89	2,87	1
2	Xác định mục tiêu của hoạt động GDKNS	2,78	2,85	2,82	2
3	Xác định các biện pháp quản lý hoạt động GDKNS cho HS	2,70	2,81	2,76	3
4	Tổ chức thảo luận để khai thác ý kiến tập thể, từ đó điều chỉnh và hoàn thiện kế hoạch triển khai	2,64	2,65	2,65	4
5	Có kế hoạch hành động, hướng dẫn hoạt động GDKNS	2,59	2,63	2,61	5

Kết quả khảo sát Bảng 2 cho thấy: Công tác lập kế hoạch GDKNS cho HS ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh được thực hiện ở mức trung bình khá, với ĐTB chung dao động từ 2,61 đến 2,87 (trên thang điểm 5). Nội dung “Xác định thực trạng, điểm mạnh, điểm yếu trong hoạt động GDKNS cho HS” nhận được sự quan tâm và đánh giá cao nhất (2,87 điểm), phản ánh sự quan tâm bước đầu của các nhà trường trong việc nắm bắt thực tiễn làm cơ sở xây dựng kế hoạch.

Tuy nhiên, các nội dung còn lại như “Xác định mục tiêu của hoạt động GDKNS” (2,82 điểm) và “Xác định các biện pháp quản lý hoạt động GDKNS cho HS” (2,76 điểm) cho thấy quá trình cụ thể hóa kế hoạch vẫn còn hạn chế, chưa thực sự bám sát yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS theo tinh thần Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đáng chú ý, nội dung “Có kế hoạch hành động, hướng dẫn hoạt động GDKNS” đạt điểm thấp nhất (2,61 điểm), cho thấy nội dung này ít được sự quan tâm, nhiều kế hoạch được xây dựng còn mang tính hình thức, thiếu tính định hướng, không rõ lộ trình triển khai hoặc chưa cụ thể hóa vai trò, nhiệm vụ của các lực lượng tham gia.

Qua trao đổi với thầy P, phó hiệu trưởng một trường tiểu học về vấn đề này, thầy cho biết: “Hiện nay kế hoạch GDKNS cho HS tiểu học tuy đã được xây dựng trong chương trình nhà trường, nhưng chưa thực sự chi tiết và sát với nhu cầu thực tế của HS. Nhiều kế hoạch còn mang tính hình thức, chung chung, chưa linh hoạt theo đặc điểm tâm lý lứa tuổi và bối cảnh cụ thể của từng lớp, từng trường”. Thực tiễn cho thấy, công tác lập kế hoạch GDKNS ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh còn hạn chế, thiếu cụ thể và tính thực tiễn. Các đơn vị cần xây dựng kế hoạch rõ ràng, có lộ trình, tiêu chí đánh giá, đồng thời phát huy vai trò tập thể và tổ chức bồi dưỡng kỹ năng lập kế hoạch cho đội ngũ nhằm nâng cao hiệu quả triển khai.

2.3.3. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho HS ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

Bảng 3. Kết quả khảo sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá		ĐTB chung	Thứ hạng
		CBQL	GV		
1	Giao nhiệm vụ cụ thể và phân bổ kế hoạch cho các bộ phận liên quan nhằm triển khai hoạt động GDKNS cho HS	3,45	3,81	3,63	2
2	Ra các quyết định thực hiện hoạt động GDKNS cho HS	3,59	3,86	3,73	1
3	Tiến hành hướng dẫn, giải thích rõ ràng và khích lệ các cá nhân, bộ phận tham gia thực hiện kế hoạch GDKNS cho HS	3,35	3,67	3,51	3
4	Thiết lập sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận có liên quan trong công tác quản lý hoạt động GDKNS	3,23	3,29	3,26	4

Kết quả khảo sát tại Bảng 3 cho thấy: Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch GDKNS cho HS tiểu học tại huyện Tân Thạnh đạt mức khá, với ĐTB chung dao động từ 3,26 đến 3,73. Trong đó, nội dung “Ra các quyết định thực hiện hoạt động GDKNS” được đánh giá cao nhất (3,73 điểm), thể hiện sự quan tâm chủ động và kịp thời của lãnh đạo nhà trường trong quá trình triển khai kế hoạch. Tiếp theo nội dung “Giao nhiệm vụ cụ thể và phân bổ kế hoạch cho các bộ phận liên quan nhằm triển khai hoạt động GDKNS cho HS” cũng đạt điểm cao (3,63 điểm), phản ánh sự rõ ràng trong giao việc và phân định trách nhiệm.

Tuy nhiên, nội dung “Tiến hành hướng dẫn, giải thích rõ ràng và khích lệ các cá nhân, bộ phận tham gia thực hiện kế hoạch GDKNS cho HS” lại chưa nhận được sự quan tâm và đánh giá cao như hai nội dung trên với (3,51 điểm) phản ánh một thực trạng phổ biến trong nhiều cơ sở giáo dục hiện nay, đó là quá trình truyền đạt và hỗ trợ GV, nhân viên trong tổ chức các hoạt động GDKNS còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu. Đặc biệt, nội dung “Thiết lập sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận có liên quan trong công tác quản lý hoạt động GDKNS” đạt số điểm thấp nhất (3,26 điểm) phản ánh rõ ràng sự thiếu đồng bộ, thiếu liên kết giữa các bộ phận chức năng, tổ chuyên môn và các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Tình trạng này dẫn đến việc các hoạt động GDKNS được triển khai còn rời rạc, thiếu tính hệ thống và chưa khai thác được sức mạnh tổng hợp từ nhiều nguồn lực.

Qua trao đổi với cô M, GV một trường tiểu học về vấn đề này, cô cho biết: “Việc tổ chức thực hiện kế hoạch GDKNS hiện nay ở một số trường vẫn còn rời rạc, thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các bộ phận trong nhà trường. Nhiều khi các hoạt động chỉ do một nhóm GV

phụ trách, trong khi sự tham gia của các lực lượng khác như Tổng phụ trách Đội, đoàn thể hay phụ huynh HS còn hạn chế”. Do đó, các trường cần chú trọng tăng cường tính liên kết và vai trò điều phối giữa các bộ phận cũng như thiết lập tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội để nâng cao hiệu quả thực thi kế hoạch.

2.3.4. Thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

Bảng 4. Kết quả khảo sát việc chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá		ĐTB chung	Thứ hạng
		CBQL	GV		
1	Chỉ định rõ ràng cá nhân hoặc bộ phận chịu trách nhiệm lãnh đạo và điều hành hoạt động GDKNS cho HS	3,93	3,91	3,92	1
2	Thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, điều phối và khơi dậy tinh thần chủ động, tích cực của các chủ thể tham gia giáo dục KNS cho HS	3,77	3,81	3,79	2
3	Chỉ đạo đổi mới hoạt động GDKNS cho HS	3,64	3,66	3,65	3
4	Ứng phó và đưa ra giải pháp đối với các vấn đề, tình huống phát sinh trong quá trình triển khai hoạt động GDKNS cho HS	3,45	3,51	3,48	4

Kết quả khảo sát Bảng 4 cho thấy: Công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động GDKNS tại các trường tiểu học huyện Tân Thạnh đạt mức khá cao, với ĐTB chung dao động từ 3,48 đến 3,92. Trong đó, nội dung “Chỉ định rõ ràng cá nhân hoặc bộ phận chịu trách nhiệm lãnh đạo và điều hành hoạt động GDKNS cho HS” được đánh giá cao nhất (3,92 điểm), phản ánh sự rõ ràng trong phân công trách nhiệm và vai trò lãnh đạo trong tổ chức thực hiện. Bên cạnh đó, việc “Thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, điều phối và khơi dậy tinh thần chủ động, tích cực của các chủ thể tham gia GDKNS cho HS” cũng được đánh giá khá cao (3,79 điểm) và “Chỉ đạo đổi mới hoạt động GDKNS” với (3,65 điểm) cho thấy các trường bước đầu đã chú trọng thúc đẩy sự đổi mới và tinh thần chủ động trong triển khai GDKNS.

Tuy nhiên, nội dung “Ứng phó và đưa ra giải pháp đối với các vấn đề, tình huống phát sinh trong quá trình triển khai hoạt động GDKNS cho HS” là nội dung có số điểm thấp nhất (3,48 điểm), phản ánh hạn chế trong khả năng điều hành linh hoạt, xử lý các tình huống phát sinh thực tiễn liên quan đến kỹ năng sống, đặc biệt là các tình huống liên quan đến tâm lý, hành vi HS, phối hợp với cha mẹ HS hoặc giải quyết mâu thuẫn giữa HS với nhau.

Qua trao đổi với cô T, phó hiệu trưởng một trường tiểu học về vấn đề này, cô cho biết: “Công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động GDKNS ở các trường hiện nay nhìn chung còn đơn giản, chủ yếu dừng lại ở việc giao nhiệm vụ, chưa có sự định hướng sâu sát hay hỗ trợ kịp thời cho GV trong quá trình triển khai. Một số CBQL còn lúng túng khi xử lý các tình huống phát sinh hoặc ra quyết định liên quan đến hoạt động kỹ năng sống”. Do đó, các trường cần chú trọng bồi dưỡng năng lực chỉ đạo điều hành linh hoạt, xử lý tình huống và ra quyết định hiệu quả cho đội ngũ CBQL. Việc tổ chức tập huấn chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và xây dựng các tình huống giả định sẽ là những giải pháp thiết thực giúp đội ngũ quản lý nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện hơn.

2.3.5. *Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An*

Bảng 5. Kết quả khảo sát thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

TT	Nội dung	Kết quả đánh giá		ĐTB chung	Thứ hạng
		CBQL	GV		
1	<i>Kiểm tra, đánh giá việc tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống</i>				
1.1	Việc lồng ghép kỹ năng sống vào các môn học chính khóa	2,96	2,95	2,96	1
1.2	Số lượng và chất lượng các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa	2,78	2,85	2,82	3
1.3	Sự tham gia của GV, HS và phụ huynh	2,84	2,89	2,87	2
1.4	Sự phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cộng đồng	2,70	2,81	2,76	4
2	<i>Kiểm tra, đánh giá sự tiến bộ của HS</i>				
2.1	Mức độ tham gia của HS vào các hoạt động kỹ năng sống	2,91	2,93	2,92	1
2.2	Sự thay đổi về hành vi, thái độ, khả năng tự lập, giao tiếp, giải quyết vấn đề...	2,87	2,91	2,89	2
2.3	Khả năng vận dụng kỹ năng vào thực tế cuộc sống	2,78	2,85	2,82	3

Kết quả khảo sát Bảng 5 cho thấy: Công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch GDKNS tại các trường tiểu học huyện Tân Thạnh đạt mức trung bình khá, với ĐTB chung dao động từ 2,76 đến 2,96 (theo thang điểm 5). Nội dung “Lồng ghép kỹ năng sống vào các môn học chính khóa” nhận được sự quan tâm và đánh giá cao nhất (2,96 điểm), cho thấy các trường đang tận dụng khung chương trình hiện hành để lồng ghép GDKNS vào quá trình dạy học, là một cách tiếp cận thiết thực và khả thi, đặc biệt trong bối cảnh thời lượng dành riêng cho GDKNS còn hạn chế tuy nhiên nếu chỉ dừng lại ở mức lồng ghép mà thiếu sự đánh giá rõ ràng về mức độ hình thành kỹ năng, thì hiệu quả giáo dục sẽ chưa thực sự bền vững. Bên cạnh đó, việc “Theo dõi mức độ tham gia và sự thay đổi hành vi, thái độ của HS” cũng được đánh giá tích cực (2,92 và 2,89 điểm), phản ánh sự quan tâm đến kết quả đầu ra thực chất trong quá trình phát triển kỹ năng sống cho HS.

Tuy nhiên, các nội dung như “Sự phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cộng đồng” với số điểm (2,76 điểm) và “Khả năng vận dụng kỹ năng vào thực tế” (2,82 điểm) đây là hai nội dung nhận được ít sự quan tâm và có mức đánh giá thấp nhất, cho thấy vẫn còn hạn chế trong gắn kết hoạt động giáo dục với thực tiễn.

Với việc kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS cho HS ở các trường cô B, hiệu trưởng ở trường tiểu học huyện Tân Thạnh, cô cho biết: “Công tác kiểm tra và đánh giá hiệu quả các hoạt động GDKNS cho HS tiểu học hiện nay vẫn chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục và toàn diện, dẫn đến hiệu quả chưa cao. Việc đánh giá phần lớn còn mang tính định tính, thiếu

hệ thống tiêu chí rõ ràng và cụ thể, gây khó khăn cho GV trong việc xác định mức độ phát triển kỹ năng của từng HS cũng như trong xây dựng công cụ đánh giá phù hợp”. Chính vì thế CBQL cần có biện pháp cụ thể nhằm tăng cường hoạt động kiểm tra, đánh giá cả về nội dung, hình thức và sự phối hợp liên ngành, góp phần nâng cao chất lượng GDKNS cho HS.

2.3.6. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

Bảng 6. Kết quả khảo sát thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Kết quả đánh giá		ĐTB chung	Thứ hạng
		CBQL	GV		
1 Những yếu tố khách quan					
1.1	Các chính sách và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	2,96	2,95	2,96	1
1.2	Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội	2,87	2,91	2,89	2
1.3	Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương	2,78	2,85	2,82	3
2 Những yếu tố chủ quan					
2.1	Nhận thức và năng lực của CBQL, GV	2,91	2,93	2,92	1
2.2	Chương trình và nội dung GDKNS	2,84	2,89	2,87	2
2.3	Cơ sở vật chất và phương tiện hỗ trợ	2,78	2,85	2,82	3
2.4	Đặc điểm thể chất, tâm lý của HS	2,70	2,81	2,76	4

Kết quả khảo sát Bảng 6 cho thấy: Các yếu tố tác động đến công tác quản lý hoạt động GDKNS tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Tân Thạnh được đánh giá tương đối đồng đều, với mức ĐTB dao động trong khoảng từ 2,76 đến 2,96.

Trong nhóm yếu tố khách quan, “Các chính sách và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo” là nội dung được đánh giá cao nhất với ĐTB chung (2,96 điểm), cho thấy vai trò định hướng của cấp trên có ảnh hưởng rõ rệt đến việc triển khai GDKNS. Tiếp theo, “Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội” cũng được đánh giá tích cực với (2,89 điểm), phản ánh tầm quan trọng của việc huy động cộng đồng cùng tham gia.

Ở nhóm yếu tố chủ quan, “Nhận thức và năng lực của CBQL, GV” được xem là yếu tố then chốt với ĐTB chung là (2,92 điểm), trong khi “Đặc điểm thể chất, tâm lý của HS” có điểm thấp nhất (2,76 điểm), cho thấy cần tăng cường các biện pháp phù hợp với đặc thù lứa tuổi để nâng cao hiệu quả quản lý GDKNS.

Thầy S, GV tại một trường tiểu học thuộc huyện Tân Thạnh, chia sẻ rằng: “Trong quá trình thực hiện hoạt động GDKNS, tôi nhận thấy có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý. Trước hết là năng lực và nhận thức của CBQL và GV, nếu chưa thật sự quan tâm hoặc thiếu kỹ năng tổ chức thì hoạt động rất dễ bị hình thức. Bên cạnh đó, các yếu tố khách quan như cơ sở vật chất, tài liệu hướng dẫn, sự phối hợp từ phụ huynh và địa phương cũng tác động đến chất lượng thực hiện quản lý hoạt động GDKNS”. Do đó, để nâng cao hiệu quả quản lý GDKNS, cần có chiến lược phát triển đội ngũ CBQL, GV về chuyên môn và kỹ năng quản lý, đồng thời thúc đẩy sự phối hợp giữa các bên liên quan và hoàn thiện cơ sở hạ tầng, chương trình giáo dục theo hướng thực tiễn, linh hoạt và phù hợp với đặc điểm của địa phương.

3. Kết luận

Những ghi nhận từ thực tiễn đã cho thấy một bức tranh khá toàn diện về thực trạng quản lý hoạt động GDKNS tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. Thông qua khảo sát và phỏng vấn 296 CBQL và GV tại 10 trường tiểu học, nghiên cứu đã cung cấp những minh chứng xác thực, phản ánh rõ nét về mức độ nhận thức, cách thức tổ chức triển khai, hiệu quả thực hiện cũng như các khó khăn, bất cập đang tồn tại trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý GDKNS tại cơ sở.

Kết quả phân tích dữ liệu cho thấy, đội ngũ CBQL và GV ở các trường tiểu học đã có những chuyển biến tích cực bước đầu trong nhận thức về vai trò và ý nghĩa của GDKNS đối với sự phát triển toàn diện nhân cách HS. Các hoạt động quản lý GDKNS như lập kế hoạch; tổ chức thực hiện; chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá đã từng bước được triển khai trong nhà trường, thể hiện rõ vai trò điều phối của ban giám hiệu và sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục bên trong và bên ngoài nhà trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, thực tiễn vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế cần được quan tâm khắc phục: Công tác xây dựng kế hoạch tại một số trường còn mang tính hình thức, thiếu sát với thực tiễn và chưa thể hiện rõ định hướng đổi mới theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Việc tổ chức và chỉ đạo các hoạt động GDKNS chủ yếu được lồng ghép vào tiết học chính khóa hoặc hoạt động ngoài giờ lên lớp, thiếu tính hệ thống và chuyên sâu, chưa thực sự phát huy hiệu quả giáo dục toàn diện; Công tác kiểm tra, đánh giá cũng gặp nhiều khó khăn do thiếu bộ tiêu chí cụ thể và hệ thống, dẫn đến việc theo dõi tiến độ và đo lường kết quả chưa rõ ràng. Ngoài ra, điều kiện cơ sở vật chất, tài liệu giảng dạy, năng lực sư phạm của GV và công tác bồi dưỡng chuyên môn vẫn còn hạn chế. Một số trường chưa được đầu tư các phòng chức năng phục vụ GDKNS, chưa có đủ tài liệu hướng dẫn giảng dạy hoặc các học liệu tương tác phù hợp với tâm lý lứa tuổi HS tiểu học. Việc tổ chức các lớp tập huấn, chuyên đề về GDKNS cho GV còn mang tính đơn lẻ, thiếu tính liên tục và chưa gắn với nhu cầu thực tiễn của từng đối tượng GV. Bên cạnh đó, sự phối hợp từ phía phụ huynh và cộng đồng trong việc tổ chức các hoạt động GDKNS còn thiếu tính ổn định, chưa hình thành được cơ chế phối hợp bền vững và hiệu quả.

Từ những phân tích nêu trên, có thể khẳng định rằng các kết quả nghiên cứu đã đóng vai trò quan trọng trong việc phản ánh một cách khách quan và toàn diện thực trạng quản lý hoạt động GDKNS tại các trường tiểu học trên địa bàn huyện Tân Thạnh. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để định hướng xây dựng các giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương, đảm bảo tính khả thi khi triển khai trong thực tế. Đồng thời, nghiên cứu còn mở ra những hướng tiếp cận mới, gợi mở các đề tài nghiên cứu chuyên sâu hơn như thiết kế mô hình quản lý GDKNS theo năng lực, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kỹ năng sống cho HS tiểu học, hay đánh giá tác động của hoạt động GDKNS đến sự phát triển nhân cách và hành vi xã hội của HS. Những đóng góp này sẽ góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông mới, hướng đến việc hình thành và phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực cho HS tiểu học trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông*, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 về việc ban hành Chuẩn nghề nghiệp dành cho GV tại các cơ sở giáo dục phổ thông*.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). *Tài liệu hướng dẫn thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ lên lớp tại các cơ sở giáo dục phổ thông*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Delors, J. (1996). *Learning: The treasure within*. Paris: UNESCO Publishing.
- Nguyễn, T. M. L. (2010). *Bồi dưỡng giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh ở bậc tiểu học*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- OECD. (2021). *The future of education and skills: OECD 2030 learning framework*. Paris: OECD Publishing.
- Trần, V. T. (2023). Công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh tiểu học. *Tạp chí Quản lý Giáo dục*, (36), 23-26.
- UNESCO (2022). *Reimagining our futures together: A new social contract for education*. UNESCO Publishing.
- UNICEF (1996). *Life skills: Child and adolescent development*. United Nations Children 's Fund.
- World Education Forum. (2000). *The Dakar framework for action: Education for all – Meeting our collective commitments*. UNESCO Publishing.